

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2022/TLST - DS ngày 22 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng P

Trụ sở: Số 22 phố N, phường T, quận H, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L - Chủ tịch Hội đồng quản trị ngân hàng P; Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân T - Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản Ngân hàng P; Ủy quyền lại: Bà Đặng Phương T - Chuyên viên tố tụng, Phòng quản lý khách hàng cá nhân Miền Bắc. Theo văn bản ủy quyền số 16772/UQ-PVB ngày 23/9/2021.

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình H - Sinh năm 1990.

Bà Phạm Thị H - Sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Số nhà 24, hẻm 233/27/48, phố X, phường D, quận C, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1959

- Cháu **Nguyễn Hải P**, sinh ngày 22/10/2013 (do ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H là đại diện).

Cùng trú tại: Số nhà 24, hẻm 233/27/48, phố X, phường D, quận C, Thành phố H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Xác nhận: Ngày 30/8/2022, ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H ký với ngân hàng P Hợp đồng cho vay số 3108/2018/HĐTD/PVB-TTBHN và ngày 06/05/2019 ký Hợp đồng cho vay số 0505/2019/HĐTD/PVB-TTBHN.

2.2/ Tài sản đảm bảo cho khoản vay là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 892082, số vào sổ cấp GCN: CH600/QĐ UBND/2015/2209 do UBND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội cấp ngày 05/03/2015 cho bà Nguyễn Thị T, ngày 24/08/2018 Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Cầu Giấy xác nhận tặng cho ông Nguyễn Đình H theo hồ sơ số: 1805000892BD”. Chi tiết tài sản đảm bảo cụ thể như sau: Thửa đất số: 205; Tờ bản đồ số: 19, Địa chỉ thửa đất: Số nhà 24, hẻm 233/27/48 đường X, tổ 26, phường D, quận C, thành phố H; Diện tích: 60 m²; Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị; Nguồn gốc sử dụng: Nhận tặng cho.

3/ Tính đến ngày 29/08/2022 ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H còn nợ Ngân hàng P số tiền theo các HĐTD nêu trên là:

- Nợ gốc: 1.132.427.905 đồng; Nợ lãi trong hạn: 159.811.843 đồng; Nợ lãi quá hạn: 21.277.343 đồng; **Tổng: 1.313.517.091 đồng.**

4/ Ngân hàng P và ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H thống nhất lộ trình thanh toán như sau:

Ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng P khoản nợ trên trong thời gian 06 tháng với kỳ hạn như sau:

Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 29/9/2022, ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng P số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)

Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 29/10/2022, ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng P số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)

Kỳ 3: Chậm nhất đến ngày 29/11/2022, ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng P số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)

Kỳ 4: Chậm nhất đến ngày 29/12/2022, ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng P số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)

Kỳ 5: Chậm nhất đến ngày 29/01/2023, ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng P số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)

Kỳ 6: Chậm nhất đến ngày 28/02/2023, ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng P.

Trường hợp, ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào Ngân hàng P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 892082, số vào sổ cấp GCN: CH600/QĐ UBND/2015/2209 do UBND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội cấp ngày 05/03/2015 cho bà Nguyễn Thị T, ngày 24/08/2018 Văn

phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Cầu Giấy xác nhận tặng cho ông Nguyễn Đình H theo hồ sơ số: 1805000892BD”. Chi tiết tài sản đảm bảo cụ thể như sau: Thửa đất số: 205; Tờ bản đồ số: 19, Địa chỉ thửa đất: Số nhà 24, hẻm 233/27/48 đường X, tổ 26, phường D, quận C, thành phố H; Diện tích: 60 m²; Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị; Nguồn gốc sử dụng: Nhận tặng cho.

Kể từ ngày 30/8/2022, ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H tiếp tục phải chịu các khoản lãi theo thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng trên dư nợ gốc chưa thanh toán.

4/ Án phí hòa giải thành: ông Nguyễn Đình H và bà Phạm Thị H phải chịu 25.703.000 đồng (hai mươi lăm triệu bảy trăm linh ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng P số tiền 26.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận Cầu Giấy theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018521 ngày 15 tháng 6 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSNDTPHN+ Cầu Giấy;
- Chi cục THADSQ.CG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lương